

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Xây dựng Nông thôn mới

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Xây dựng Nông thôn mới với nội dung sau:

I. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN.

1. Nguyên tắc phân bổ.

a. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, trọng tâm là các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; bám sát các mục tiêu và chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh số 09-NQ/TU ngày 14/6/2022 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Bố trí kinh phí tập trung, không dàn trải, không manh mún, công trình đầu tư mang tính cấp huyện, liên xã, liên kết vùng, trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên triển khai công trình đầu tư tạo đột phá, động lực phát triển kinh tế địa phương, thúc đẩy hiệu quả sản xuất và nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của người dân.

b. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Phân bổ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí. Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững.

2. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn.

a. Phân bổ vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

a1. Dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển: đã được phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

a2. Tiểu dự án 3-Dự án 4: Hỗ trợ việc làm bền vững

Cơ sở pháp lý: Quyết định 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Nội dung hỗ trợ:

Căn cứ tại điểm c, khoản 4, Mục III, Điều 1-Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và tại khoản 4.3, Mục III, Công văn số 2006/LĐT BXH-VPQGNN ngày 15/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2022, quy định phân bổ vốn đầu tư phát triển cho Tiểu dự án 3 - Dự án 4: “*Phân bổ cho các tỉnh thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến*”.

Căn cứ vào tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình hiện nay, chỉ có 01 (một) sàn giao dịch việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình. Do vậy, tổng nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 hỗ trợ cho Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình để thực hiện mục tiêu trên là phù hợp.

Định mức hỗ trợ: Tổng nguồn vốn phân bổ cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 giai đoạn 2021-2025 là 9.754 triệu đồng¹, trong đó năm 2023 dự kiến 2.970 triệu đồng.

b. Phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia

b1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và quy định tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình thì nguồn vốn đầu tư phát triển của Chương trình Mục tiêu quốc gia chỉ hỗ trợ cho các nội dung dự án và tiểu dự án sau:

- Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo:

Phạm vi và đối tượng: Theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Quảng Bình giai đoạn có 4 xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo: Xã Phù Hóa - huyện Quảng Trạch; Xã Liên Trạch – huyện Bố Trạch; Xã Ngư Thủy Bắc và xã Ngư Thủy – huyện Lệ Thủy.

Định mức phân bổ:

Vốn bình quân cho một xã giai đoạn 2021-2025 là **15.000 triệu đồng** đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại NQ số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022. Do vậy, vốn đầu tư phát triển của ngân sách trung ương năm 2023 phân bổ cho 01 xã **3.000 triệu đồng** (15.000 triệu đồng/5 năm = 3.000 triệu đồng).

Tổng vốn đầu tư phát triển của ngân sách trung ương năm 2023 cho Dự án

¹ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại NQ số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022

1: 3.000 triệu đồng x 4 xã = **12.000 triệu đồng**

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

+ Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững: Phân bổ cho để thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản giao dịch việc làm trực tuyến, xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc; hỗ trợ giao dịch việc làm; quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động; Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách TW giao **năm 2023 là 14.970 triệu đồng**. Phân bổ cho dự án 1 là **12.000 triệu đồng**. Do vậy, tổng nguồn đầu tư phát triển phân bổ năm 2023 cho tiêu dự án này là: **2.970 triệu đồng**.

b2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, tiêu chí, hệ số phân bổ vốn năm 2023 được tính như sau:

- Xã đạt dưới 15 tiêu chí hệ số 5,0; xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí hệ số 3,0; xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hệ số 1,0 (*trừ các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển*).

- Thực hiện trích 10% vốn đầu tư phát triển để thực hiện các chương trình, đề án theo quy định tại mục 4, Điều 5 và khoản a, mục 2, Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện các nhiệm vụ khác theo thực tế của tỉnh. Như vậy, vốn cho năm 2023 là 144.700 triệu đồng, trong đó bố trí 10% vốn dự phòng đầu tư phát triển là 14.470 triệu đồng, số vốn còn lại là 130.230 triệu đồng.

Theo đó, tổng số điểm các xã là 189 điểm, kế hoạch vốn năm 2023 là 130.230 triệu đồng (sau khi trích 10% dự phòng), bình quân số vốn/1 điểm là 689 triệu đồng/1 điểm.

3. Tổng nguồn vốn và phương án phân bổ.

a. Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiêu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

- Tổng nguồn vốn giai đoạn 2021-2025: 9.754 triệu đồng

- Phương án phân bổ vốn giai đoạn 2021-2025: (*Chi tiết có phụ lục 1 kèm theo*)

b. Tổng nguồn vốn 02 Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023

b1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tổng nguồn vốn năm 2023: 14.970 triệu đồng

- Phương án phân bổ vốn năm 2023: (*Chi tiết có phụ lục 2 kèm theo*)

b2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tổng nguồn vốn năm 2023: 144.700 triệu đồng
- Phương án phân bổ vốn năm 2023: (Chi tiết có phụ lục 3 kèm theo)

II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ QUYẾT.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ban Kinh tế ngân sách, Ban Văn hóa xã hội-HĐND tỉnh tham gia thẩm tra Nghị quyết; đảm bảo quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết.

III. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT.

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, trong đó:

Điều 1. Thông qua phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

Điều 2. Thông qua phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng

PHỤ LỤC I
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 CHO TIỂU DỰ ÁN
3- DỰ ÁN 4 THUỘC CTMTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Tờ trình số 2257/TTr-UBND ngày 28 / 11 /2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	TMDT	Kế hoạch giai đoạn 2021-2025	Đơn vị thực hiện
	Tổng số				9.754	
	Tiểu dự án 3 - Dự án 4: Hỗ trợ việc làm bền vững				9.754	
-	Đầu tư cơ sở hạ tầng về tuyên truyền thông tin thị trường lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2022-2023	845	845	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
-	Đầu tư xây dựng nâng cấp Sàn giao dịch việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2023-2025	8.909	8.909	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình

PHỤ LỤC II
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN
VỮNG NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 2257 /TTr-UBND ngày 28 / 11/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	TMĐT	Kế hoạch năm 2023	Đơn vị thực hiện
	Tổng số				14.970	
1	<i>Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển</i>				12.000	
-	Huyện Quảng Trạch				3.000	
-	Huyện Bố Trạch				3.000	
-	Huyện Lệ Thủy				6.000	
2	<i>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</i>				2.970	
2.1	Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững				2.970	
-	Đầu tư xây dựng nâng cấp Sàn giao dịch việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2023-2025	8.909	2.970	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình





PHỤ LỤC III
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐTPT (NGUỒN NSTW) CHƯƠNG TRÌNH
MTOG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 2257/TTr-UBND ngày 28/11/2022
của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Phân bổ các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
	Tổng cộng	144.700	
I	Phân bổ các huyện, thị xã, thành phố	130.230	
1	Huyện Lệ Thủy	13.092	
2	Huyện Quảng Ninh	10.336	
3	Thành phố Đông Hới	4.134	
4	Huyện Bố Trạch	26.184	
5	Huyện Quảng Trạch	19.293	
6	Thị xã Ba Đồn	6.890	
7	Huyện Tuyên Hóa	25.495	
8	Huyện Minh Hóa	24.806	
II	Trích 10% Dự phòng nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2022-2025 thực hiện các Chương trình, chuyên đề và các nhiệm vụ khác theo thực tế của tỉnh	14.470	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày ... tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Xây dựng Nông thôn mới.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../ /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và phương án phân bổ

vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Xây dựng Nông thôn mới, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách, Ban Văn hóa xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững. (Có phụ lục 1 kèm theo)

Điều 2. Thông qua phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia, như sau:

Tổng nguồn phân bổ năm 2023: 159.670 triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 14.970 triệu đồng (Có phụ lục 2 kèm theo).

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 144.700 triệu đồng (Có phụ lục 3 kèm theo).

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC I
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 CHO TIỂU DỰ
ÁN 3- DỰ ÁN 4 THUỘC CTMTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	TMBT	Kế hoạch giai đoạn 2021-2025	Đơn vị thực hiện
	Tổng số				9.754	
	Tiểu dự án 3 - Dự án 4: Hỗ trợ việc làm bền vững				9.754	
-	Đầu tư cơ sở hạ tầng về tuyên truyền thông tin thị trường lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2022-2023	845	845	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
-	Đầu tư xây dựng nâng cấp Sàn giao dịch việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình	Đồng Hới	2023-2025	8.909	8.909	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình

PHỤ LỤC II
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN
VỮNG NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục CTMT- Dự án	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	TMĐT	Kế hoạch năm 2023	Đơn vị thực hiện
	Tổng số				14.970	
1	<i>Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển</i>				12.000	
-	Huyện Quảng Trạch				3.000	
-	Huyện Bố Trạch				3.000	
-	Huyện Lệ Thủy				6.000	
2	<i>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</i>				2.970	
2.1	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững				2.970	
-	Đầu tư xây dựng nâng cấp Sàn giao dịch việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	Đồng Hới	2023-2025	8.909	2.970	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Bình

PHỤ LỤC III:
PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐTPT (NGUỒN NSTW) CHƯƠNG TRÌNH
MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày / /2022
của HĐND tỉnh Quảng Bình)

TT	Phân bổ các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
	Tổng cộng	144.700	
I	Phân bổ các huyện, thị xã, thành phố	130.230	
1	Huyện Lệ Thủy	13.092	
2	Huyện Quảng Ninh	10.336	
3	Thành phố Đồng Hới	4.134	
4	Huyện Bố Trạch	26.184	
5	Huyện Quảng Trạch	19.293	
6	Thị xã Ba Đồn	6.890	
7	Huyện Tuyên Hóa	25.495	
8	Huyện Minh Hóa	24.806	
II	Trích 10% Dự phòng nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2022-2025 thực hiện các Chương trình, chuyên đề và các nhiệm vụ khác theo thực tế của tỉnh	14.470	

